

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI THỰC VẬT-TẾT VÀ MÙA XUÂN
LỚP MẪU GIÁO GHEP 3, 4, 5 TUỔI

Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/01/2026 – 27/02/2026

ST T	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	*3,4,5 tuổi: - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (4+5T: kết hợp với vẫy bàn tay; 4T: nắm, mở bàn tay; 5T: quay cổ tay, kiễng chân). + Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: ` Cúi về phía trước, ngửa người ra sau ` Nghiêng người sang trái, sang phải, 5T: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Chân: ` Ngồi xổm, đứng lên. ` Bật tại chỗ		* HDH:Thể dục sáng - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (4+5T: kết hợp với vẫy bàn tay; 4T: nắm, mở bàn tay; 5T: quay cổ tay, kiễng chân). + Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: ` Quay sang trái, sang phải (5T: kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái) ` Nghiêng người sang trái, sang phải, 5T: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Chân: ` Ngồi xổm, đứng lên. ` Bật tại chỗ * Hoạt động chơi: Trò chơi: Mèo và
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh			
3	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp			

				chim sẻ, lộn cầu vòng, gieo hạt, rồng rắn lên mây...
4	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật về phía trước ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	` Bật về phía trước ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* Hoạt động học VĐ: B. Bật về phía trước N: Bật qua vật cản (10-15cm)
5	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật qua vật cản (10 - 15 cm) ' Đi lùi	` Bật qua vật cản (10 - 15 cm) ' Đi lùi	L: Bật qua vật cản (15-20cm) * Hoạt động học VĐ: B. Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát N: Đi lùi L: Đi nổi bàn chân tiến lùi
6	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi nổi bàn chân tiến lùi	` Bật qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi nổi bàn chân tiến lùi	* Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Cáo và thỏ - Trò chơi VĐ Chuyển hoa
10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: ` Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	* 3,4,5 T: ` Tự đập và bắt bóng 3-5 lần. <b>*3,4,5T:</b> ` Ném trúng đích bằng 1 tay (đích đứng)	* Hoạt động học VĐ: B-N-L: Tự đập và bắt bóng 3-5 lần. * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Mèo đuổi chuột * Hoạt động học VĐ: B – N – L: Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích đứng) * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ
11	4	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp. ` Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m)		
12	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp. ` Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).		
13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua cổng – Đi trong đường hẹp	` Bò chui qua cổng – Đi trong đường hẹp	

14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua cổng - đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	` Bò chui qua cổng - đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	N: Bò chui qua cổng - đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn L: Bò theo đường dích dắc - đi trên dây
15	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò theo đường dích dắc - đi trên dây	` Bò theo đường dích dắc - đi trên dây	* Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Dung dăng dung dẻ
19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ hình hoa, lá, quả. ` Xé giấy dải dài, ghép và dán theo mẫu.	* 4,5 tuổi ` Tô đồ các nét chữ, số. <b>* 3,4,5 tuổi</b> ` Xé giấy dải dài, ghép và dán hình đã cắt theo mẫu	* Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: - Tạo hình: + Ghép và dán hình bông hoa, lá cây đã cắt theo mẫu, xé giấy dải dài để làm cây. + Vẽ vườn cây ăn quả (ĐT) + Xé dán cây, hoa, quả.... - Góc xây dựng: Xếp vườn cây ăn quả, vườn rau, vườn hoa, xếp ngôi nhà.... + Góc học tập: Tô đồ các nét chữ cái b,d,đ,l,m,n số 5, số 9.
20	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái: b,d,đ,l,m,n; số 5. ` Xé giấy dải dài; ghép và dán hình đã cắt theo ý thích như hình lá, hình bông hoa.	` Vẽ hình	
21	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái: b,d,đ,l,m,n; số 9. ` Xé giấy dải dài, ghép và dán hình đã cắt theo mẫu như hình lá, hình bông hoa.	` Tô, đồ theo nét.	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
28	3	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: Trứng rán, thịt rim đậu, Thịt xào củ quả, canh rau.	` Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. ' Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	* Hoạt động ăn + Trẻ làm quen, nhận biết một số món ăn hàng ngày: trứng rán, thịt rim đậu, Thịt xào củ quả, canh rau cải...
29	4	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác		* Hoạt động chơi

		nhau để có đủ chất dinh dưỡng.		- Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về món ăn từ rau củ quả... - Góc phân vai: Trẻ chơi nấu ăn, cửa hàng rau quả tươi... - Trải nghiệm: Bé làm cơm cuộn, dinh dưỡng của bé...
30	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.		
49	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: ` Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...		* Hoạt động ăn. Trò chuyện, phân biệt được một số hành vi, hành động gây nguy hiểm đến tính mạng khi ăn uống như: Nếu cười đùa trong khi ăn, uống có thể bị sặc hoặc khi ăn các loại quả có hạt có thể bị hóc. Không ăn thức ăn có mùi ôi vì có thể gây đau bụng đi ngoài; không ăn lá, quả lạ...
50	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: ` Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... ` Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...		
51	5	` Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: ` Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc... ` Biết: ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc.	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

56	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả; hay đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.	* 3,4,5 T: ` Cách chăm sóc và bảo vệ cây cối có ở địa phương (gần gũi 3T)</p> <p>` Ích lợi của nước với đời sống con người, cây cối gần gũi có ở địa phương. * 4,5T: ` So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) , cây, hoa quả quen thuộc, gần gũi với trẻ có ở địa phương.</p> <p>` Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người và thực vật (3 tuổi: một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày)	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc..	* Hoạt động học. - KPKH: + Một số loại hoa + Một số loại quả (5e) + Một số loại rau * Hoạt động chơi - HĐNT: + Cây cà chua, cây cà pháo cây xà lách, cây hoa cẩm chướng, cây đậu Hà lan.... * Hoạt động học. - Trò chuyện, xem video một số loại cây xanh, hoa quả.
57		Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả: nhìn, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.			
58		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương. Ví dụ: Rễ và ngọn mọc theo hướng nào			
61		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của các loại cây, rau, hoa, quả: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướm?....			
62	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét các loại cây, rau, hoa, quả như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của các loại cây, rau, hoa, quả		` Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.	* Hoạt động chơi - Góc thiên nhiên: trồng, chăm sóc cây - HĐ trải nghiệm: Vì sao cây lại héo, vì sao lá bị ướm, có bao nhiêu cái lá... - Góc HT: Phân

		có ở địa phương.			loại rau, củ, quả, hoa...
63		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán nội dung khám phá, kinh nghiệm trong cuộc sống thực tế của trẻ. Ví dụ: Sử dụng thực phẩm làm chất nhuộm màu....., dự đoán, quan sát, so sánh.			- Hoạt động học: + Xem video về quá trình phát triển của cây và cùng thảo luận về quá trình phát triển của cây + Quá trình phát triển của cây từ hạt
66		Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các loại cây, rau, hoa, quả xung quanh gần gũi như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương; như đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả...		Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả. ` Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây. ` Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, và cây theo mùa.	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm gieo hạt theo dõi sự phát triển của cây. * Hoạt động học: - Trải nghiệm: Pha sinh tố, xiên hồ lô các loại quả, nước ép cam, Nặn bánh trôi...
67	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các loại cây, rau, hoa, quả như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi xung quanh trẻ.			- Thí nghiệm: Sự đổi màu của nước bắp cải tím.. * Hoạt động học - Trò chuyện với trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả, rau....
68		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận nội dung khám phá xung quanh môi trường sống của trẻ. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.			- Giờ đón, trả trẻ Cho trẻ xem tranh ảnh video về các loại cây, rau, hoa, quả... * Hoạt động chơi: - TC: Gọi đủ ba thứ rau, củ, quả cùng loại.
71	3	Trẻ có thể phân loại các loại cây, rau, hoa, quả theo một dấu hiệu nổi bật.			* Hoạt động chơi. - TC: Xếp đúng thứ tự
72	4	Trẻ biết phân loại các loại cây, rau, hoa, quả theo một hoặc hai dấu hiệu.	` Phân loại cây, hoa, quả theo (1 - 2; 2 - 3 dấu hiệu)		- TC: Thi xem đội nào nhanh - TC: Tìm quả cho

73	5	Trẻ biết phân loại các loại cây, rau, hoa, quả (có ở địa phương) theo những dấu hiệu khác nhau.		cây.... - TCM: + Kể đủ ba thứ + Cây nào lá ấy. + Hái quả + Trồng nụ trồng hoa.....
74		Trẻ có khả năng loại một đối tượng (có ở địa phương) không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.	` Loại một đối tượng không cùng nhóm	
75	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của cỏ cây hoa lá với môi trường sống	` Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động học - Trò chuyện về một số loại cây xanh - Trò chuyện về nhu cầu dinh dưỡng ,mối liên hệ của chúng với môi trường sống - Thí nghiệm: Sự hướng sáng của cây; Cây có cần nước không.
76	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của cỏ cây hoa lá với môi trường sống: VD: Hạn hán sẽ làm cho đất khô nứt cây sẽ bị héo...	` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống khi có thiên tai và biến đổi khí hậu.	
77	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của cỏ cây hoa lá với môi trường sống: VD: Hạn hán sẽ làm cho đất khô nứt cây sẽ bị héo...		

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

83	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	* 3, 4, 5 T: ` Đếm trên đối tượng/đếm trong phạm vi (5;9) và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học Toán: B: Nhận biết nhóm có số lượng 5 N: Nhận biết số lượng trong phạm vi 9, nhận biết chữ số 5 L. Củng cố số lượng trong phạm vi 9, nhận biết chữ số 9 * Hoạt động chơi: - Góc HT: Đếm, so sánh số lượng rau, củ, quả. + TC: Ai đếm giỏi + Ngôi nhà số mấy.
84		Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5		
85		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
86		Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		
87		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.		

88		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
89	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
90		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8-9 và đếm theo khả năng.		
91		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8-9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan
92	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (5;9)	
93	5	Trẻ nhận biết các số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
107	3	Trẻ có khả năng so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: Dài hơn/ngắn hơn.	So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học: B: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói dài hơn/ ngắn hơn. N: Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo L: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau.
108	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	" Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	
109	5	Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
C) Khám phá xã hội				
138	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán...qua trò chuyện, tranh ảnh.	` Đặc điểm nổi bật của Ngày Tết cổ truyền dân tộc – Ngày tết Nguyên Đán của đất nước.	* Hoạt động chơi: - Xem tranh, ảnh, video về ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam - Trò chuyện về công việc của ông bà, bố mẹ... trong
140	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số hoạt động của ngày tết cổ truyền của		

		dân tộc – ngày tết nguyên đán		ngày tết - Thực hành: Trẻ kể về các hoạt động diễn ra trong ngày tết Nguyên đán...
142	5	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
147	3	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ chỉ các loại cây, rau, hoa, quả, gần gũi, quen thuộc	* Hoạt động học TCTV: Từ mới: Cây ban, cây lộc vừng, cây đu đủ, mâm ngũ quả, tết nguyên đán, xum họp, Hoa hồng, hoa cúc, hoa loa kèn, quả dưa chuột, quả quýt, quả chuối, rau xà lách, rau bắp cải, cây rau đậu hà lan,..... - Trò chuyện cùng cô, đọc thơ, hát, kể các câu chuyện.
148	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ chỉ đặc điểm, ích lợi.. và các từ biểu cảm.	
149	5	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	
153	3	Trẻ có khả năng nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt;	
165	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi ` Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. ` Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học - Thơ: Tết đang vào nhà * Hoạt động chơi - Ca dao, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau, lộn cầu vòng... - Câu đố về chủ đề thực vật
166	4			
167	5	Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao..		
168	3	Trẻ có khả năng kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe.	* Hoạt động học - Truyện: Quả bầu tiên. * Hoạt động chơi + Góc văn học: trẻ đóng kịch câu chuyện quả bầu tiên + Hoạt góc thư
169	4	Trẻ biết cách kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.		
170	5	Trẻ biết kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự nhất định	` Kể lại truyện đã được nghe (Theo trình tự 5T)	

					viện trẻ đóng kịch, kể chuyện theo tranh: Hoa cúc trắng
194	4	Trẻ có thể nhận dạng được một số chữ cái trong nhóm chữ cái: b,d,đ,l,m,n	` Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng chữ cái (4 tuổi nhận biết 4-5 chữ cái trong nhóm chữ cái: b,d,đ,l,m,n.); 5t nhận biết các chữ cái: b,d,đ,l,m,n.)		* Hoạt động học - LQCC: b-d-đ (5E) : l -m-n - Tập tô chữ cái: b-d-đ; l-m-n. - HĐC: Thực hiện vở NBLQ chữ cái * Hoạt động chơi - GHT: Tô đồ chữ cái: o, ô, ơ, a,ă,â, e,ê, u, ư, i,t,c, b,d,đ,l,m,n
195		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.		Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	
196	5	Trẻ biết nhận dạng được các chữ cái b,d,đ,l,m,n.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
226	4	Trẻ biết ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt nam.	* 4,5 Tuổi: ` Quan tâm đến hoạt động nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán		*Hoạt động học: - PTTC: Ngày tết quê em
227	5	Trẻ biết ngày lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (Trang phục, món ăn, hoạt động...) Trong ngày tết cổ truyền.			
243	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây, rau, hoa, quả...	` Bảo vệ, chăm sóc cây cối.	Nhận biết hành vi " đúng"- "sai", "tốt"- 'xấu".	* Hoạt động học: - Chăm sóc cây *Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cách chăm sóc, và bảo vệ cây, rau, hoa, quả... - Xem video tranh ảnh về một số cách bảo vệ, chăm sóc cây, rau, hoa, quả...
244	4	Trẻ thích chăm sóc cây, rau, hoa, quen thuộc.			* Hoạt động lao động: Trồng và chăm sóc cây.
245	5	Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.			
246	4	Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.		Phân biệt hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu".	
247	5	Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh môi trường (không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa..).	" Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu". ` Giữ gìn vệ sinh môi trường.		

248	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường		* Hoạt động Lao động: - HDLD: Nhặt rác quanh sân trường, nhặt lá cây...
249	4				
250	5				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
260	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca/ 5T: nhạc cổ điển)		* Hoạt động học - NH: + Lý cây xanh + Hoa trong vườn + Mùa xuân ơi - Nghe truyện: Quả bầu tiên - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau.. , câu đố về các loại hoa, quả..
261	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.		` Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	
262	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.			
263	3	Trẻ có khả năng hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	3-4-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát ` 4-5T: Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát		* Hoạt động học: - Dạy hát: + Lá xanh + Mùa xuân
264	4	Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...			
265	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...			
266	3	Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách,	*3,4,5T: " Vận động theo nhịp điệu của		* Hoạt động học: - Vỗ tay theo nhịp: Hoa trường em

		nhịp, vận động minh họa).	các bài hát, bản nhạc (đơn giản; 4+5T nhịp nhàng		
267	4	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	" Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. (4,5T theo tiết tấu).	` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	
268	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
269	3	Trẻ có khả năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		* Chơi ở ngoài trời: - Chơi với phấn: vẽ các loại cây, hoa, quả... - Xếp hình các loại cây, rau, hoa, quả bằng các vật liệu thiên nhiên: Đá, sỏi, hạt hạt... * Hoạt động học: - Làm một số loại quả (EDP) - HDC: Làm hộp đựng bút (EDP); Làm tranh trang trí(EDP)
270	4	Trẻ có thể phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	` Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		
271	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	` Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.		
275	3	Trẻ có kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành bức tranh hoa mùa xuân.	` Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh hoa mùa xuân. (3T đơn giản, 4T có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét) Phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh hoa mùa xuân. có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.		* Hoạt động học: - Xé dán hoa mùa xuân
276	4	Trẻ có kỹ năng xé theo đường thẳng, đường cong và dán thành bức tranh hoa mùa xuân hài hòa.			
277	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh xé, dán hoa mùa xuân. có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
278	3	Trẻ có kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn được một số loại quả.	` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4T có màu sắc,		* Hoạt động chơi - Góc tạo hình: nặn một số loại quả.

279	4	Trẻ có kỹ năng làm lổm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành một số loại quả.	kích thước, hình dáng, đường nét)	
280	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành một số loại quả.	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng/đường nét và bố cục.	
287	3	Biết biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4T có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)	*Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: xếp khối gỗ, gạch... để tạo thành công viên cây xanh, xây vườn hoa, xây vườn cây ăn quả, xây vườn rau của bé...
288	4	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		
289		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
295	3	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	` Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* Hoạt động chơi - Góc tạo hình, Hoạt động chiều: Trẻ biết đặt tên cho các sản phẩm tạo hình của mình.
296	4			
297	5			

Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: 3 tuổi = 31 mục tiêu
4 tuổi = 35 mục tiêu
5 tuổi = 35 mục tiêu

GIÁO VIÊN

**BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)**

Nguyễn Thùy Trang

Nguyễn Hồng Vân

